

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-PT

Ngày: 22-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Quốc Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Khánh Phương;

Bà Vi Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Hứa Hoa Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 12/02/1978 tại huyện R, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã A, huyện R, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 01/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy Đ và bà Đinh Thị T (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Đàm Thị H sinh năm 1975; Có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện R xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tại Bản án số 21/2012/HSST.

Bị cáo hiện nay đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 08 bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 20 giờ ngày 24/01/2018, Hoàng Văn Q, Nông Văn D ngồi uống nước cùng nhau tại nhà của Mã Thiêm Tu (thôn C, xã A, huyện R) thì Q có gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T đến chơi. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang ngồi uống rượu thì Q nói “Làm tí đi”, lúc này mọi người cùng hiểu là đánh bạc nên đồng ý, Q lấy vỏ bao thuốc lá ra làm 04 quân vị, cùng lúc có Đinh Duy A và Đinh Duy Qu đến nhà Tuấn chơi nên cũng tham gia chơi cùng. T là người chuẩn bị chiếu, đĩa, còn D chuẩn bị chiếc bát úp lên quân vị, Q là người trực tiếp xúc đĩa.

Hình thức đánh bạc như sau: Người xúc đĩa (người cầm cái) dùng 04 quân bài được làm bằng mảnh tre có 01 mặt màu trắng và 01 mặt được bôi màu đen, cho 04 quân bài vào một chiếc đĩa, sau đó dùng một chiếc bát úp lại và cầm lên xúc. Sau khi xúc xong, để chiếc bát và chiếc đĩa được úp kín xuống chiếu bạc, những người tham gia đánh bạc sẽ đặt tiền bên chẵn hoặc lẻ, số tiền đặt tùy theo người chơi, nhỏ nhất là 10.000đ (*Mười nghìn đồng*), cao nhất là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Bạc chẵn là khi mở bát các quân bài trong đĩa có 02 quân mặt màu trắng, 02 quân mặt màu đen hoặc 04 quân đều mặt màu đen, 04 quân đều cùng mặt màu trắng và ngược lại, bạc lẻ là khi mở bát thấy quân bài trong đĩa có 01 mặt màu đen 03 mặt màu trắng hoặc 01 mặt màu trắng 03 mặt màu đen. Sau khi xác định người thắng, người xúc đĩa sẽ thu tiền những người thua trả cho người thắng theo tỷ lệ được thua là một ăn một.

Khi Q, T, T, Du, A, Qu đang đánh bạc thì có Hoàng Văn Th đến nhà Tuấn để trả tiền nợ, Đàm Văn V cũng đến, khoảng 22 giờ thì có Lại Xuân L đến, cả ba người cùng tham gia đánh bạc. Th đánh hết số tiền 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) mang theo người nên trở về nhà lấy thêm 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) để đánh tiếp nhưng chưa kịp đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện R bắt quả tang. Khi đánh bạc, Mã Thiêm T có 3.950.000đ (*Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) và đã dùng 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) để đánh bạc; Hoàng Văn Q có 5000.000đ (*Năm triệu đồng*) dùng để đánh bạc, khi bắt quả tang còn 1.650.000đ (*Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*); Nguyễn Văn T có 602.000đ (*Sáu trăm linh hai nghìn đồng*); Nông Văn D có 2.908.000đ (*Hai triệu chín trăm linh tám nghìn đồng*) nhưng không dùng đánh bạc mà lấy 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) của Quang để đánh; Đinh Duy A có 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*); Đinh Duy Qu có 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); Hoàng Văn T có 1.300.000đ (*Một triệu ba trăm nghìn đồng*); Đàm Văn V có 560.000đ (*Năm trăm sáu mươi nghìn đồng*); Lại Xuân L có 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) và đánh thắng 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*).

Tổng số tiền thu được trên chiếu bạc là 9.070.000đ (*Chín triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng*). Trong đó, số tiền thu trên chiếu bạc là 3.658.000đ (*ba triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng*); Số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) Lại Xuân L cất giấu trên boong máy xát; Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc tự nguyện giao nộp là 4.412.000đ (*bốn triệu bốn trăm mười hai nghìn đồng*), trong

đó của Hoàng Văn Q là 1.650.000đ (*Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*), Đinh Duy A có 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), Đàm Văn V có 510.000đ (*Năm trăm mười nghìn đồng*), Hoàng Văn T giao nộp 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*), Đinh Duy Qu giao nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), Nguyễn Văn T có 252.000đ (*Hai trăm năm mươi hai nghìn đồng*). Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ nhiều vật chứng khác.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST, ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bắc Kạn tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt, án phí, quyền kháng cáo đối với các bị cáo Mã Thiêm , Hoàng Văn Q, Nông Văn D, Đinh Duy A, Đinh Duy Qu, Đàm Văn V, Hoàng Văn T, Lại Xuân L và tuyên xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/5/2019, bị cáo Nguyễn Văn T nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) để đảm bảo thi hành án theo biên lai số 01108 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện R.

Ngày 15/5/2019, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bắc Kạn với nội dung xin được chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 09/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện R về phần hình phạt. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T phù hợp theo quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do vậy, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ, tài liệu do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực

hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do vậy các hành vi, quyết định tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 24/01/2018, bị cáo Nguyễn Văn T cùng các bị cáo Mã Thiêm T, Hoàng Văn Q, Nông Văn D, Đinh Duy A, Đinh Duy Qu, Đàm Văn V, Hoàng Văn T, Lại Xuân L đã có hành vi đánh bạc theo hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền Tại nhà riêng của Mã Thiêm Tuấn tại thôn C, xã A, huyện R. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.070.000đ (*Chín triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bắc Kạn xét xử bị cáo về tội trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T*:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin được chuyển từ hình phạt tù có thời hạn sang hình phạt cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS/2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp khoản tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện R để đảm bảo thi hành án thể hiện thái độ chấp hành pháp luật và cung cấp thêm Giấy chứng nhận kỷ niệm chương Thanh niên xung phong của bố đẻ là ông Nguyễn Duy Độ (nay đã chết) là các tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên với hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cũng không làm thay đổi mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên. Mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nhẹ hơn các bị cáo khác nên mức án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

[4] *Án phí*: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

2. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- TAND huyện R;
- VKSND huyện R;
- CA huyện R;
- CCTHADS huyện R;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Quốc Tuấn